

Bản án số: 17/2021/HS-ST
Ngày 19-4-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ, TỈNH TRÀ VINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Truyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Ngô Thị Oanh Kiều

Ông Kim Diễm

- Thư ký phiên tòa: Bà Kim Thị Hồng Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Cao Văn Nở - Kiểm sát viên

Ngày 19 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 16/2021/TLST-HS ngày 02 tháng 4 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Thạch V, sinh năm 1991 tại Trà Vinh. Nơi cư trú: ấp SChB, xã ThS, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: không; trình độ văn hóa: Không biết chữ; dân tộc: Khmer; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Thạch C, sinh năm 1973 và bà Thạch Thị R, sinh năm 1973, có vợ tên Thạch Thị Sa Th, sinh năm 1981 và 02 người, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án: không; tiền sự: không có; nhân thân: xấu; bị khởi tố ngày 05/3/2021 và bị bắt tạm giam vào ngày 09/3/2021 cho đến nay, có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Thạch V: Ông Diệp Minh Tr- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh, có mặt.

Bị hại: Ông Thạch Th, sinh năm 1984. Nơi cư trú: ấp S Ch B, xã ThS, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, có mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại ông Thạch Th: Ông Phạm Minh L- là Luật sư thực hiện Trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Trà Vinh, có mặt.

Người làm chứng:

Ông Sơn P, sinh năm 1983, có mặt.

Ông Thạch Kh, sinh năm 1961, có mặt.

Ông Kim C, sinh năm 1983, có mặt.

Bà Thạch Thị S, sinh năm 1978, vắng mặt.

Ông Kiên S, sinh năm 1954, có mặt.

Bà Thạch Thị Sa Th, sinh năm 1981, có mặt.

Cùng nơi cư trú ấp SCh B, xã Th S, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh

Người phiên dịch: Ông Thạch D, sinh năm 1957. Nơi cư trú: kh5, thị trấn TrC, huyện TrC, tỉnh Trà Vinh, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 25/01/2021, sau khi uống rượu Thạch V về nhà không thấy vợ tên Thạch Thị Sa Th nên đã lấy 01 cây búa, cán bằng gỗ tre, dài 48cm, lưỡi bằng kim loại dài 13,5cm, rộng 09cm, nặng 1,06kg dùng để chặt củi để trong nhà rồi đi bộ đến nhà em vợ tên Thạch Th tìm bà Th. Khi đến nhà ông Th, bị cáo dùng tay đập vào cửa nhà sau của ông Th để kêu bà Th nhưng không có ai ở nhà. Vụ việc trên được ông Sơn P đối diện nhà ông Th nghe thấy và đi đến khoảng sân trước nhà ông Thành để hỏi chuyện với bị cáo. Lúc này, ông Th cũng về đến và nói với bị cáo “mày đến quậy nhà tao nữa hả ?” thì bị cáo nói: “ai chứa chấp vợ tao, tao chém”.

Lúc này, ông Th và bị cáo đang đứng đối diện cách nhau khoảng 01m, bị cáo cầm cây búa nêu trên bằng tay trái (tay thuận của bị cáo) vung lên chém 01 cái theo hướng từ trên xuống vào người ông Th, ông Th đưa tay phải lên chụp vào cán búa nhưng do bị bệnh tai biến liệt $\frac{1}{2}$ cơ thể nên không thể giật lấy cây búa từ tay của bị cáo. Sau đó, bị cáo tiếp tục dùng cây búa nêu trên chém cái thứ 2 theo hướng từ trên xuống có độ nghiêng từ trái sang phải (theo hướng của bị cáo) trúng vào vùng cuối đuôi cung mày phải của ông Th gây thương tích với kích thước 02 x 0,2cm, gãy xương gò má và cạnh ngoài hốc mắt phải. Sau khi bị chém trúng, ông Th té ngã vào hàng rào dâm bụt trước nhà bất tỉnh và được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Trung tâm y tế huyện TrC từ ngày 25/01/2021 đến ngày 29/01/2021 thì ra viện. Đến ngày 16/02/2021, ông Th làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự, xử lý về hình sự đối với Thạch V về tội Cố ý gây thương tích.

Sau khi xảy ra vụ án, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TrC lập biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu của bị cáo 01 cây búa, cán bằng gỗ tre, dài 48cm, lưỡi bằng kim loại dài 13,5cm, rộng 09cm, nặng 1,06kg, đã qua sử dụng, được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu NS1, mã số NS1A 045169, dán băng niêm phong màu xanh, có chữ ký xác nhận của các bên liên quan, có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TrC.

Căn cứ vào Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số: 21/21/TgT ngày 01 tháng 03 năm 2021 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Trà Vinh, kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Thạch Th là 11% (mười một phần trăm). Cơ chế hình thành vết thương là do ngoại lực tác động trực tiếp, vật gây ra thương tích trên là vật cứng có cạnh sắc, hướng từ trên xuống.

Tại cáo trạng số 21/CT-VKS-HS ngày 01/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Thạch V về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Thạch V trình bày: Vào ngày 25/01/2021 do vợ bị cáo bỏ nhà đi mấy lần và thường hay đến nhà ông Th nên bị cáo có cầm cây búa đi kiểm kê kêu vợ về, khi đến nhà ông Th thì nhà đóng cửa, bị cáo có dùng tay đập cửa nhưng không có ai, sau đó ông Th về đến và do bị cáo say rượu không tìm chế được nên có chém ông Th 01 cái mà không trúng. Sau đó bị cáo đứng đối diện ông Th, cách ông Th khoảng 01 mét, bị cáo cầm búa bằng tay trái chém ông Th 01 cái nữa theo hướng từ trên xuống trúng vào đuôi lông mày bên phải ông Th gây thương tích. Bị cáo đã biết mình sai, xin Hội đồng xét xử xem xét.

Bị hại ông Thạch Th trình bày: Thương tích trên người ông là do bị cáo V dùng búa chém trúng, ông Thạch Th yêu cầu bị cáo V bồi thường tiền chi phí đi giám định 1.000.000 đồng, đồng thời yêu cầu xử nặng bị cáo. Ngoài ra, bị hại Th không yêu cầu bồi thường thêm chi phí nào khác.

Bị cáo chấp nhận bồi thường tiền chi phí đi giám định 1.000.000 đồng theo yêu cầu của ông Thạch Th, nhưng hiện nay bị cáo chưa có tiền bồi thường, khi nào có tiền bị cáo sẽ bồi thường đủ cho ông Th.

Người làm chứng ông Sơn P trình bày: Vào buổi tối ngày 25/01/2021 nghe tiếng đập cửa nhà đối diện ông ra xem thì thấy Thạch V đứng phía ngoài cửa nhà ông Th, ông hỏi thì Thạch V nói kêu cửa để kiểm vợ Vinh. Sau đó, ông Th đi đâu về chạy lại định giật cây búa trong tay V nhưng không giật được và bị V dùng tay cầm búa đánh 01 cái từ trên xuống trúng vào đuôi chân mày phải của ông Th, lúc này ông Th té xuống đất mọi người đưa ông Th đi cấp cứu.

Người làm chứng ông Thạch Kh trình bày: Ông không trực tiếp chứng kiến Thạch V chém ông Th mà khi nghe tin ông Th bị chém ông mới đến xem lúc này ông thấy Thạch V cầm một cây búa trên tay còn Thạch Th bị té nằm dưới hàng rào dâm bụt, mặt chảy nhiều máu và bất tỉnh. Bị cáo V còn hăm dọa nói với ông đòi giết cán bộ công tác ở Mặt trận ấp, giết cán bộ Công an xã ThS.

Người làm chứng ông Kim C trình bày: Khoảng 18 giờ ngày 25/01/2021, ông Thạch Th có uống rượu chung với ông và một số người tại nhà ông (do có người phụ sửa nhà cho mẹ ruột ông), uống rượu đến khoảng 19 giờ 30 phút thì thấy ông Th say rượu nên anh rủ ông là Trần R lấy xe đưa ông Th về. Khoảng 05 phút sau thì nghe ông Sơn P nói lại là ông Th bị Thạch V chém. Khi ông đến hiện trường xem thì thấy Thạch V tay còn cầm cây búa.

Người làm chứng ông Kiên S trình bày: Ông có cùng với 16 người ký văn bản kiến nghị cơ quan tố tụng xem xét xử lý nghiêm khắc bị cáo, bởi vì tại địa phương bị cáo thường xuyên uốn rượu, gây rối làm mất trật tự tại địa phương.

Người làm chứng bà Thạch Thị Sa Th trình bày: Thạch V thường xuyên uống rượu về là đánh đập bà. Ngày 25/01/2021, biết Thạch V đã say rượu nên bà đã rời khỏi nhà mục đích trốn Thạch V vì sợ bị V đánh. Đến khoảng 05 giờ sáng ngày

26/01/2021 bà mới nghe tin Thạch V chém ông Th gây thương tích.

Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự tuyên bố bị cáo phạm tội “Cố ý gây thương tích”; đề nghị xử phạt bị cáo Thạch V từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm tù. Đề nghị công nhận sự thỏa thuận việc bị cáo đồng ý bồi thường cho ông Th 1.000.000 đồng. Về án phí hình sự bị cáo phải chịu 200.000 đồng, miễn án phí dân sự cho bị cáo. Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy 01 cây búa đã qua sử dụng.

Người bào chữa cho bị cáo Thạch V phát biểu: Thống nhất cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ. Qua nghiên cứu hồ sơ vụ án và tại phiên tòa thì bị cáo đã thừa nhận hành vi sai trái của mình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, là người dân tộc sống ở vùng kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn và không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Bị cáo không cố ý gây thương tích cho ông Th mà do bị cáo đi tìm vợ, nhưng khi gặp ông Th có lời qua tiếng lại, hơn nữa bị cáo đã sử dụng nhiều rượu nên không còn kiểm soát được hành vi của mình nên đã gây thương tích cho bị hại. Việc người dân kiến nghị xử lý bị cáo thì bị cáo đã biết lỗi, vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo cơ hội sửa chữa sai lầm. Bị hại yêu cầu bồi thường tổng số tiền 1.000.000 đồng bị cáo chấp nhận nên đề nghị ghi nhận, về án phí đề nghị xem xét cho bị cáo.

Bị cáo không tranh luận, thống nhất với lời bào chữa của người bào chữa.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại ông Thạch Thành phát biểu: Thống nhất cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện TrC truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, thống nhất quan điểm luận tội của kiểm sát viên; bởi vì, bị cáo dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho ông Th 11%, bị cáo thực hiện hành vi côn đồ và phạm tội đối với người không thể tự vệ được. Tại phiên tòa, ông Th đề nghị xử tăng nặng bị cáo là có căn cứ, bởi một số người dân địa phương không đồng tình với lối sống của bị cáo nên đã ký văn bản kiến nghị xử nặng đối với bị cáo. Về dân sự đề nghị công nhận việc bị cáo đồng ý bồi thường số tiền 1.000.000 đồng cho bị hại.

Bị hại không tranh luận, thống nhất với lời phát biểu của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho mình.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận, đối đáp với người bào chữa cho bị cáo: Người bào chữa cho bị cáo Thạch V cho rằng bị cáo không cố ý gây thương tích cho bị hại là đánh giá không đúng tính chất, mức độ về hành vi phạm tội của bị cáo, bởi vì bị cáo đã chém bị hại 01 lần không trúng, nếu như bị cáo không cố ý thì bị cáo đã dừng lại, nhưng bị cáo vẫn muốn phạm tội đến cùng nên đã chém thêm cái thứ 02 nên đã gây ra thương tích cho bị hại 11%.

Bị cáo nói lời sau cùng: Xin giảm nhẹ cho bị cáo

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, theo vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và xét xử tại phiên tòa, bị cáo Thạch V có lời khai nhận tội như sau: Vào khoảng 20 giờ 40 phút ngày 25/01/2021, tại ấp S ChB, xã Th S, huyện TrC tỉnh Trà Vinh, bị cáo Thạch V đã có hành vi dùng búa chém bị hại Th 02 cái, chém cái đầu không trúng, cái thứ hai bị cáo đứng đối diện cách ông Th khoảng 01m, bị cáo cầm cây búa bằng tay trái (tay thuận của bị cáo) vung lên chém bị hại Th theo hướng từ trên xuống trúng vào vùng cuối đuôi cung mày phải của ông Thạch Th. Hậu quả đã gây thương tích cho ông Th với tỷ lệ tổn thương cơ thể được kết luận giám định là 11%. Bị cáo Thạch V khai nhận giữa bị cáo và ông Th không có mâu thuẫn gì với nhau từ trước. Nguyên nhân bị cáo gây thương tích cho ông Th là do bị cáo say rượu cầm búa đi kiếm vợ không gặp vợ mà gặp ông Th nên chém ông Th luôn.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Thạch V phù hợp với lời khai bị hại ông Thạch Th và những người làm chứng như ông Sơn Pg, ông Thạch Kh, ông Kim C, bà Thạch Thị S, ông Kiên S, bà Thạch Thị Sa Th, phù hợp với vật chứng là cây búa thu giữ, phù hợp với kết luận giám định pháp y và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Xét tư thế bị cáo đứng đối diện ông Th 01 mét, bị cáo cầm búa tay trái (tay thuận) chém từ trên xuống trúng vào vùng cung mày phải của ông Th là phù hợp về cơ chế hình thành vết thương trên người ông Th. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ chứng cứ xác định thương tích ở vùng cuối đuôi cung mày phải của ông Th tỷ lệ 11% là do bị cáo V gây ra.

Tỷ lệ thương tích của ông Th là 11% và cây búa mà bị cáo dùng gây thương tích cho bị hại là loại hung khí nguy hiểm, vì cây búa có thể gây tổn hại đến sức khỏe, tính mạng của bị hại. Đây là tình tiết định khung tăng nặng “dùng hung khí nguy hiểm” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Giữa bị cáo Vinh và bị hại Th không có mâu thuẫn gì với nhau nhưng bị cáo V có hành vi gây thương tích cho bị hại Th với nguyên cơ hết sức nhỏ nhất là thể hiện “có tính chất côn đồ” là tình tiết quy định tại điểm i khoản 1 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Thạch V có hành vi gây thương tích cho ông Thạch Th trong khi ông Th là người có thể trạng yếu do mắc bệnh tai biến liệt $\frac{1}{2}$ cơ thể, không có khả năng tự vệ và không có khả năng chống lại hành vi phạm tội của bị cáo. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết “Phạm tội đối với người ở trong tình trạng không thể tự vệ được” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy cáo trạng số 21/CT-VKS-HS ngày 01/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TrC, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Thạch V về tội “Cố ý gây thương tích” quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Hành vi của bị cáo V là hết sức nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ. Bị cáo thực hiện với lỗi cố ý, tức là bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, thấy trước hậu quả của hành vi đó và mong muốn hậu quả xảy. Hậu quả là bị hại Th bị tỷ lệ tổn thương cơ thể là 11%. Vụ án chỉ một mình bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà không có đồng phạm; động cơ, mục đích bị cáo gây thương tích cho bị hại chỉ vì muốn thỏa mãn thái độ xấc xược, ngang tàng, tính côn đồ hung hãn, coi thường người khác, coi thường pháp luật của bị cáo.

[4] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã từng bị Tòa án kết án về tội trộm cắp tài sản (còn phần dân sự chưa thi hành án do bị hại chưa yêu cầu thi hành án). Theo văn bản kiến nghị của 17 người dân tại địa phương, qua thẩm tra, xác minh của Cơ quan điều tra có căn cứ xác định quá trình chung sống tại nơi cư trú bị cáo V là đối tượng không có nghề nghiệp, không lo làm ăn, thường xuyên uống rượu say chửi bới, đánh đập vợ con gây mất an ninh trật tự tại địa phương; tất cả điều đó đã gây ra tâm lý hoang mang, bức xúc của người dân ở gần nhà bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội và ngăn ngừa những hành vi tương tự. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét quan điểm phát biểu của người bào chữa cho bị cáo là trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, bị cáo có thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người dân tộc Khmer sống ở xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, trình độ học vấn thấp (không biết chữ) nên nhận thức pháp luật có phần còn hạn chế nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên tòa, bị cáo Thạch V đồng ý bồi thường cho ông Th 1.000.000 đồng tiền chi phí giám định. Việc thỏa thuận giữa bị cáo với ông Th là tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên căn cứ vào các điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử công nhận sự thỏa thuận giữa bị cáo với ông Th.

[6] Về xử lý vật chứng: 01 cây búa, cán bằng gỗ tre, dài 48cm, lưỡi bằng kim loại dài 13,5cm, rộng 09cm, nặng 1,06kg đã qua sử dụng là hung khí gây án. Căn cứ vào quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự tịch thu tiêu hủy.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Đối với án phí dân sự sơ thẩm, bị cáo thuộc diện được miễn án phí và có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí dân sự cho bị cáo.

[8] Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã thẩm tra các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố và thấy rằng các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên là đúng quy định pháp luật. Vì vậy, các quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, hành vi của người có thẩm quyền tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tuyên bố: Bị cáo Thạch V phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt Thạch V 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 09/3/2021.

Việc bồi thường thiệt hại: Căn cứ các điều 584, 585 và 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015: Công nhận về việc bị cáo Thạch V đồng ý bồi thường cho bị hại ông Thạch Th số tiền 1.000.000 (Một triệu) đồng.

Khi án có hiệu lực pháp luật và kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án, cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu lãi của số tiền chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy 01 cây búa, cán bằng gỗ tre, dài 48cm, lưỡi bằng kim loại dài 13,5cm, rộng 09cm, nặng 1,06kg, đã qua sử dụng, được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu NS1, mã số NS1A 045169, dán băng niêm phong màu xanh, có chữ ký xác nhận của các bên liên quan, có đóng dấu tròn màu đỏ của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TrC.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm. Miễn toàn bộ án phí dân sự cho bị cáo.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Trà Vinh xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người bào chữa; Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại;
- VKSND huyện Tr C;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- Cơ quan CSĐTCA huyện Tr C;
- Cơ quan THAHSCA huyện Tr C;
- Nhà tạm giữ CA huyện Tr C;
- Lưu HSVA

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(ĐÃ KÝ VÀ ĐÓNG DẤU)**

Nguyễn Văn Truyền

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Oanh Kiều- Kim Diễm

Nguyễn Văn Truyền

